

Số: 3195/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;
hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 678/QĐ-BTP ngày 26/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về ban hành Quy chế xây dựng kế hoạch của Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020.

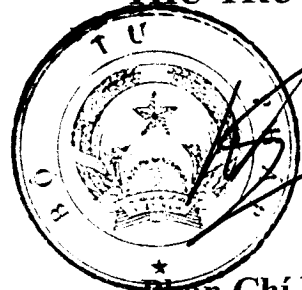
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng Tổ chức pháp chế các bộ, ngành, đoàn thể, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan Trung ương của các đoàn thể (để phối hợp);
- UBND tỉnh, TP trực thuộc TW (để thực hiện);
- Thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL TW và Ban Thư ký HĐ;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Công Thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, Vụ PBGDPL (05b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phan Chí Hiếu

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

KẾ HOẠCH

**Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở;
xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3195/QĐ-BTP ngày 30 tháng 12 năm 2019
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

1.1. Thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân (sau đây gọi là Chỉ thị số 32-CT/TW); Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, Chỉ thị mới thay thế Chỉ thị số 32-CT/TW (sau khi được ban hành), Luật PBGDPL, Luật Tiếp cận thông tin, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về PBGDPL, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; các Điều ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam là thành viên và nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2020.

1.2. Tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; nhân rộng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả; nâng cao trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân gắn với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, công chức, đảng viên nhằm tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ và chấp hành pháp luật trong xã hội.

2. Yêu cầu

2.1. Quán triệt, thực hiện đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bám sát nhiệm vụ được giao trong Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật Hòa giải ở cơ sở, Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Quyết định số 619/QĐ-TTg), các Nghị quyết của Quốc hội; chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và chính quyền địa phương, gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của bộ, ngành, đoàn thể, địa phương.

2.2. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác PBGDPL; phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, cơ quan

thường trực Hội đồng, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự phối hợp, kết nối, lồng ghép các hoạt động.

2.3. Phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng về cơ sở; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; đa dạng hóa, huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nghiên cứu, hoàn thiện thể chế, chính sách, tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, sơ kết, tổng kết, kiểm tra về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

1.1. Xây dựng, trình Ban Bí thư ban hành Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong tình hình mới (thay thế Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư)

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các ban, bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức thành viên của Mặt trận, cơ quan nhà nước khác ở Trung ương (sau đây gọi chung là các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương), Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).

- Thời gian hoàn thành: Quý I, II/2020.

1.2. Nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật về PBGDPL (trong đó có Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 quy định Bộ Tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật); nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Hòa giải ở cơ sở trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV; sửa đổi, bổ sung Quyết định số 619/QĐ-TTg, Thông tư số 07/2017/TT-BTP

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.3. Chủ trì nghiên cứu, đề xuất với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ tiêu xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí quy định về nông thôn mới các cấp (xã, huyện, tỉnh), trong đó nghiên cứu đưa nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật vào tiêu chí đánh giá huyện nông thôn mới

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Theo tiến độ do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xác định.

1.4. Chỉ đạo, hướng dẫn công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo nhiệm vụ được giao trong Chỉ thị số 32-CT/TW, Kết luận số 04-KL/TW, Chỉ thị mới thay thế Chỉ thị số 32-CT/TW (sau khi được ban hành), Luật PBGDPL, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, Quyết định số 619/QĐ-TTg, Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật, Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017– 2021, các Chương trình phối hợp, Đề án về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở theo hướng tăng cường công tác quản lý nhà nước

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp; đề nghị các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.5. Tổ chức tập huấn, biên soạn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, tài liệu pháp luật; theo dõi, kiểm tra nắm bắt tình hình thực tế và hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp; đề nghị Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành đoàn thể có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.6. Tổng kết thực hiện Chương trình số 28-CTr/BCĐCCTPTW-HĐPHTW ngày 14/7/2015 của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương và Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương về thông tin, tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp giai đoạn 2015 – 2020 bằng hình thức phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương (Bộ Tư pháp); đề nghị Ban Nội chính Trung ương tham mưu Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành đoàn thể có liên quan.

- Thời gian thực hiện:

+ Cấp tỉnh: Quý III/2020.

+ Ở Trung ương: Quý IV/2020.

1.7. Sơ kết, nhân rộng các mô hình, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả về PBGDPL, hòa giải cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tăng cường phối hợp, trao đổi kinh nghiệm giữa các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, địa phương và hợp tác quốc tế về các lĩnh vực công tác này

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp; đề nghị các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2. Về phổ biến, giáo dục pháp luật

2.1. Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021, các Đề án (có Kế hoạch triển khai Đề án năm 2020 riêng) và Chương trình phối hợp về PBGDPL; phát huy vai trò của Bộ, ngành Tư pháp trong quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, thẩm định, điều phối thực hiện các chương trình, đề án

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp; đề nghị các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn chung của Bộ Tư pháp, Kế hoạch thực hiện các đề án của bộ, ngành, đoàn thể, địa phương.

2.2. Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương có thành viên tham gia Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương; cơ quan tư pháp, cơ quan, tổ chức có thành viên Hội đồng cấp tỉnh, cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch hoạt động của Hội đồng các cấp.

2.3. Phổ biến chính sách, pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, bám sát nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 theo Nghị quyết của Chính phủ, nhiệm vụ công tác trọng tâm của từng bộ, ngành, đoàn thể Trung ương và nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, tập trung vào các luật, pháp lệnh, văn bản mới thông qua năm 2019 và năm 2020; các văn bản pháp luật được giao chủ trì soạn thảo hoặc thuộc phạm vi quản lý; các quy định pháp luật, dự thảo chính sách, pháp luật có nội dung liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là các lĩnh vực: cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; hỗ trợ khởi nghiệp; khiếu nại, tố cáo; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng, chống cháy nổ; an toàn giao thông đường bộ; pháp luật về biển, đảo; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới; các điều ước quốc tế về biển mà Việt Nam là thành viên...

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp; đề nghị các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông; cơ quan thông tin, truyền thông, báo chí, xuất bản; các tổ chức hành nghề pháp luật, nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu, đào tạo luật và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.4. Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2020 đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của các bộ, ngành, địa phương

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp; đề nghị các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm, cao điểm từ ngày 01/11 đến 09/11/2020.

2.5. Phối hợp PBGDPL trong nhà trường và cơ sở giáo dục nghề nghiệp, chú trọng đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân, đồng thời thực hiện có chất lượng các hoạt động PBGDPL ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp; hưởng ứng, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên các trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đủ điều kiện tích cực dự thi Vòng bán kết và Vòng chung kết Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật “Pháp luật học đường”

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp; đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo (đối với các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân), Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp), các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm. Thời gian tổ chức Vòng bán kết và Vòng chung kết Cuộc thi “Pháp luật học đường” theo Thẻ lệ Cuộc thi và hướng dẫn của Ban Tổ chức Cuộc thi.

2.6. Tăng cường truyền thông về PBGDPL; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL gắn với triển khai có hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021”, tập trung xây dựng Cổng Thông tin điện tử PBGDPL; cập nhật, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật; đổi mới, cải tiến chuyên mục PBGDPL trên Cổng/Trang tin PBGDPL của bộ, ngành, địa phương; tăng cường ứng dụng mạng xã hội trong công tác PBGDPL

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp; đề nghị các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ban, ngành đoàn thể có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.7. Thực hiện đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL theo Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/03/2018 quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp; đề nghị các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm, theo quy định của Thông tư số 03/2018/TT-BTP.

2.8. Xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật theo Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ, trọng tâm là xây dựng Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia gắn với thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021”

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp; đề nghị các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm theo tiến độ quy định tại Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg.

2.9. Rà soát, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo hướng chuyên sâu, chuyên biệt

a) Tổ chức Cuộc thi Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật giỏi toàn quốc về pháp luật phòng, chống tham nhũng (có văn bản hướng dẫn riêng).

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

b) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL, nhất là kỹ năng PBGDPL cho đối tượng đặc thù gắn với thực hiện Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ đối với báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật (ban hành kèm theo Quyết định 3147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); xây dựng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp; đề nghị các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật; cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.10. Thực hiện PBGDPL cho đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (chỉ đạo, hướng dẫn chung); đề nghị Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban Dân tộc, bộ, ngành khác có liên quan và Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Nông dân Việt Nam, Hội Cựu Chiến binh Việt Nam; Hội người khuyết tật, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật, cơ sở đào tạo pháp luật và các quan, tổ chức có liên quan khác.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Về hòa giải ở cơ sở

3.1. Phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp số 162/CTPH-TANDTC-BTP ngày 08/4/2019 về PBGDPL và hòa giải ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2023, nhất là thực hiện thủ tục yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao; Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân cấp tỉnh

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.2. Củng cố, nâng cao năng lực, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở gắn với triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” và Chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên (ban hành kèm theo Quyết định số 4077/QĐ-BTP ngày 31/12/2014 của Bộ Tư pháp)

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.3. Tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc về công tác dân vận trong thực thi pháp luật về hòa giải ở cơ sở (theo Kế hoạch của Ban Dân vận Trung ương)

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Ban Dân vận Trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2020.

4. Công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và phối hợp quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước

4.1. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 699/QĐ-BTP ngày 22/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với thực hiện tiêu chí “xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.
- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4.2. Thực hiện đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-TTg và Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp gắn với xây dựng nông thôn mới

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.
- Cơ quan phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; sở, ban, ngành cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4.3. Phối hợp kiểm tra, kiến nghị việc xử lý hương ước, quy ước vi phạm do có nội dung trái pháp luật, xâm phạm các quyền con người, quyền công dân theo Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước

- Cơ quan chủ trì: Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý tại Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg.
- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Dân tộc, cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

5. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực của cơ quan tham mưu quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

5.1. Nghiên cứu, xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ Đề án củng cố, kiện toàn tổ chức của Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật; cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

5.2. Củng cố, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, chú trọng tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng PBGDPL, cập nhật thông tin, kiến thức pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp; đề nghị các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật; cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; huy động sự tham gia của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật, tổ chức hành nghề về pháp luật, cá nhân, tổ chức khác và sự hỗ trợ, tài trợ kinh phí cho công tác này

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, các bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tài chính, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, đề nghị các bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng Kế hoạch chi tiết năm 2020 phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn, gửi về Bộ Tư pháp (qua Vụ PBGDPL) trước ngày 20/02/2020 (phân công rõ trách nhiệm; thời gian hoàn thành, điều kiện bảo đảm); có giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ công tác PBGDPL (bao gồm cả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL), công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, cân đối giữa nhiệm vụ với các điều kiện bảo đảm.

2. Giao Vụ PBGDPL:

2.1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ làm đầu mối tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp.

2.2. Chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ căn cứ vào Kế hoạch này tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai các hoạt động PBGDPL thuộc phạm vi trách nhiệm của Bộ Tư pháp, bảo đảm quyền thông tin pháp luật của công dân.

3. Tổ chức pháp chế, cơ quan làm nhiệm vụ PBGDPL của Bộ, ngành, đoàn thể chủ trì tham mưu giúp Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, người đứng đầu tổ chức đoàn thể; Sở Tư pháp chủ trì tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, theo dõi kết quả, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này và Kế hoạch của Bộ, ngành, đoàn thể, địa phương; định kỳ 6 tháng, hàng năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tư pháp theo thời hạn quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp.

4. Giao Cục Công nghệ thông tin chủ trì, tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này liên quan đến xây dựng, cập nhật, khai thác và sử dụng văn bản quy phạm pháp luật trên hệ cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật.

5. Kinh phí bảo đảm thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán của cơ quan, tổ chức chủ trì triển khai thực hiện nhiệm vụ và hoạt động, được thực hiện theo Luật ngân sách nhà nước, Luật PBGDPL, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kinh phí thực hiện các chương trình, đề án thực hiện theo các Quyết định phê duyệt các chương trình, đề án đó.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề mới phát sinh đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Tư pháp để có giải pháp sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Phan Chí Hiếu